

# GIÁO DỤC THẨM MĨ TRONG TRƯỜNG MẦM NON BẰNG ÂM NHẠC

ThS. TRẦN VĂN MINH

Trưởng Cao đẳng Sư phạm Trung ương

## 1. Đặt vấn đề

Giáo dục (GD) toàn diện là mục tiêu đặt ra và được khẳng định tại Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện GD và đào tạo. Trong GD toàn diện, nhiệm vụ GD thẩm mỹ (GDTM) bình đẳng với các nhiệm vụ GD trí tuệ, đạo đức, thể chất, kĩ năng lao động... Điều này được khẳng định rõ ở mục tiêu cụ thể của Nghị Quyết 29 - BCHTW khoá XI: "Đối với GD mầm non (MN), giúp trẻ phát triển thể chất, tinh cảm, hiểu biết, thẩm mỹ, hình thành các yếu tố đầu tiên của nhân cách".

## 2. GDTM

GDTM trong trường MN góp phần hình thành và phát triển năng lực thẩm mỹ cho mỗi cá nhân, hình thành thế giới quan, nhân sinh quan, lí tưởng sống lành mạnh, tiến bộ, phù hợp với quan điểm, chuẩn mực xã hội hiện đại. Năng lực thẩm mỹ của cá nhân cũng góp phần tạo nên môi trường sống, bối cảnh xã hội mang yếu tố văn hóa. Trong một xã hội văn minh, khoa học, kĩ thuật phát triển thì các giá trị văn hóa, nhân văn luôn là thành tố làm cân bằng xã hội. Sự phát triển của một nền văn minh sẽ không thật bền vững nếu không đồng hành cùng các yếu tố văn hóa, nhân văn, mà các yếu tố này lại được hình thành trên cơ sở các năng lực thẩm mỹ của từng cá nhân. Vì vậy, "muốn con người, trong đó có trẻ em, tiếp nhận và cảm thụ được đầy đủ cái đẹp, biến nó thành giá trị thẩm mỹ, năng lực thẩm mỹ thực sự cho mình, nhất là cái đẹp trong nghệ thuật (thường rất sâu sắc) thì rất cần sự hỗ trợ của người lớn, của môi trường GD, các thiết chế văn hóa - nghệ thuật, đặc biệt là các nhà GD và coi đây là một hoạt động mang tính sự phạm có ý thức mà người ta thường gọi là GDTM" [1, tr.4].

Để hoạt động GDTM đạt hiệu quả cao, góp phần ương trỗi tài năng nghệ thuật cho trẻ cần tổ chức tốt các hoạt động: Đưa trẻ đến với môi trường thiên nhiên, đến với thế giới âm nhạc, hội họa và tạo hình; tích hợp trong các hoạt động GD làm quen với tác phẩm văn học, khám phá khoa học, làm quen với môi trường xung quanh; thông qua các hoạt động lao động thực tiễn.

## 3. GDTM trong trường MN bằng âm nhạc

Trong trường MN, GD âm nhạc là một hoạt động nghệ thuật gắn gũi với trẻ, được trẻ yêu thích và là nguồn cảm hứng mạnh mẽ để trẻ cảm thụ được cái hay cái đẹp của nghệ thuật. GD âm nhạc đã trở thành một hoạt động không thể thiếu trong trường, lớp MN. Bởi tất cả trẻ MN đều yêu thích âm nhạc, chúng muốn được hòa mình vào những bài hát nhí nhảnh, hồn nhiên, hòa mình với những điệu múa mềm mại, hòa mình với những trò chơi âm nhạc ngộ nghĩnh đáng yêu. Các hoạt động âm nhạc đã giúp cho chúng thỏa mãn được nhu cầu ấy, giúp những tâm hồn thơ ngây, trong sáng phát triển một cách toàn diện mọi mặt nhân cách.

Với trẻ em, âm nhạc như dòng sữa mẹ nuôi dưỡng tinh thần, như nhịp cầu nối tâm thức trẻ với mọi bài học về cuộc sống. Những giai điệu trầm bổng, sự phong phú của các âm hình tiết tấu, sự đa dạng của các thể loại âm nhạc... đã đưa trẻ vào thế giới cái đẹp một cách hấp dẫn và lí thú.

Bởi vậy, trong trường MN, âm nhạc chiếm một thời lượng khá lớn trong mọi hoạt động kể cả trong và ngoài giờ học. Thông qua việc tổ chức các hoạt động âm nhạc cũng chính là một hình thức để GD và phát triển thẩm mỹ, là bước đầu để hình thành năng lực thẩm mỹ cho trẻ. Tuy nhiên, GDTM bằng âm nhạc là một khái niệm rộng hơn việc

cung cấp kiến thức âm nhạc. Do vậy, cần xác định nhiệm vụ của GD âm nhạc trong trường MN là giúp tinh thần của trẻ phong phú hơn bằng các phương tiện biểu hiện, diễn tả của âm nhạc, hoàn thiện và dần nâng cao tâm hồn của trẻ, bồi dưỡng cho trẻ những phẩm chất đạo đức tốt đẹp. GD âm nhạc hình thành ở trẻ những cơ sở tinh cảm tiến bộ, nhân ái đối với mọi người, tạo nên một văn hóa âm nhạc đúng đắn ở trẻ.

Trong nhiệm vụ cơ bản của GD âm nhạc cho trẻ, yếu tố GD tư tưởng, đạo đức và GDTM kết hợp với nhau, tạo nên một thể thống nhất. Mỗi giáo viên MN phải xác định rằng, thông qua việc tổ chức các hoạt động âm nhạc để dần hình thành và phát triển ở trẻ sự hứng thú, lòng yêu thích âm nhạc, hình thành thị hiếu thẩm mỹ tốt góp phần vào việc xây dựng nhân cách con người mới xã hội chủ nghĩa, tạo nên môi trường sống, bối cảnh xã hội mang yếu tố văn hóa.

Với trẻ MN, bài hát là một phương tiện để GD trẻ nhiều mặt. Do đó, các bài hát giản dị, có tính nghệ thuật, ngắn gọn, dễ thuộc, dễ nhớ phù hợp với lứa tuổi sẽ hình thành ở trẻ thị hiếu âm nhạc trong sáng, lành mạnh, là cơ sở của tình cảm thẩm mỹ, đạo đức tốt đẹp. Chẳng hạn như bài "Hoa trường em" - của nhạc sĩ Dương Hùng Bang: "...Bông hoa thơm ngát ở trường lớp em, là bông hoa nhỏ biết vàng lời cô, bông hoa thơm ngát ở trường lớp em là bông hoa nhỏ cháu ngoan Bác Hồ". Lời ca trên kết hợp với giai điệu âm nhạc đã tạo dựng lên một hình ảnh rất đẹp đẽ, gần gũi, thân thương và cũng là những lời nhắn nhủ, khuyến dạy nhẹ nhàng, thân thiết, có tính thuyết phục cao đối với trẻ trong việc GD đạo đức, nhân cách.

Âm nhạc GD tình cảm thẩm mỹ cho trẻ, trong đó có cái đẹp về nhân cách, cách ứng xử, giao tiếp với ông bà, cha mẹ, thầy cô, bạn bè và mọi người trong cộng đồng. Ví dụ: Bài hát *Cô và mẹ* của nhạc sĩ Phạm Tuyên hay bài hát *Cháu yêu bà* của nhạc sĩ Xuân Giao là hình ảnh đẹp, chân thực về tình cảm của cháu với bà tạo nên sự rung động trong tâm hồn trẻ thơ mỗi khi các cháu cất tiếng hát. Từ sự rung động ấy đã mang đến trong tiềm thức của trẻ những giá trị nhân văn có ý nghĩa GD đạo đức giản dị và sâu nặng. Nghệ thuật âm nhạc đã thể hiện được vai trò quan trọng của mình trong việc hình thành và phát triển nhân cách nói chung, trong nhiệm vụ GDTM cho trẻ nói riêng một cách đầy đủ và sâu sắc.

## 4. Tổ chức các hoạt động âm nhạc trong trường MN

Để âm nhạc phát huy được hết vai trò của mình, trong quá trình tổ chức các hoạt động GD âm nhạc cho trẻ ở trường MN, giáo viên cần lưu ý một số vấn đề sau:

### 4.1. Tổ chức hoạt động âm nhạc trong giờ học âm nhạc

Do đặc điểm tâm sinh lí của lứa tuổi MN nên khi tổ chức các hoạt động nhận thức cho trẻ, giáo viên cần tiến hành theo phương châm "Học mà chơi - chơi mà học". Một giờ học âm nhạc cô phải xây dựng và thiết kế theo nhiều cách thức tổ chức khác nhau. Mỗi giờ học nên xác định một nội dung trọng tâm để tổ chức hoạt động và đặc biệt phải chú ý đến yếu tố động, tinh giữa các nội dung để tránh sự nhàm chán cho trẻ.

Việc cảm thụ âm nhạc luôn gắn bó chặt chẽ với sự phát triển nhận thức nên giáo viên phải định hướng cho trẻ tập trung chú ý lắng nghe, quan sát và gợi ý để trẻ bộc lộ cảm xúc, biểu cảm của mình khi nghe các giai điệu âm nhạc.

Việc tổ chức các hoạt động âm nhạc trong trường MN,

điều quan trọng không phải là dạy trẻ các kiến thức và kĩ năng âm nhạc, bắt buộc trẻ phải hát chuẩn xác, rõ ràng, trẻ phải múa đẹp, phải vận động nhịp nhàng... Quan trọng là phải tạo ra môi trường để trẻ được tham gia và trải nghiệm như: Ca hát, nghe nhạc, vận động theo nhạc, múa, trò chơi âm nhạc, tham gia biểu diễn... Trẻ biết tự nhận xét và nói lên những cảm xúc của mình về ý nghĩa lời ca, về giai điệu, nhịp điệu, về tính chất âm nhạc... Đó cũng chính là ý nghĩa của GDTM thông qua hoạt động âm nhạc.

Hoạt động âm nhạc trong giờ học nên đan xen các nội dung ca hát, nghe hát, nghe nhạc, vận động theo nhạc hoặc trò chơi âm nhạc để trẻ được hoạt động trong một môi trường sinh động, đầy tính sáng tạo, tạo nên sự hứng khởi trong các hoạt động của trẻ. Tuy nhiên, để có được một giờ hoạt động âm nhạc cho trẻ đạt kết quả cao, giáo viên cần phải đầu tư, nghiên cứu kĩ nội dung bài dạy, chuẩn bị các đồ dùng, phương tiện dạy học phù hợp (đàn, các nhạc cụ gõ đệm, đồ chơi, phương tiện nghe nhìn, tranh ảnh minh họa...). Đặc biệt, giáo viên phải hát chuẩn xác giai điệu, lời ca và hát có truyền cảm bài hát, phải biết sử dụng nhạc cụ... Từ những nền tảng kiến thức đó kết hợp với tính sáng tạo và linh hoạt trong phương pháp tổ chức, giáo viên dẫn dắt trẻ vào môi trường hoạt động âm nhạc một cách nhẹ nhàng, tự tin không gò bó.

Trong giờ học, giáo viên nên thường xuyên động viên, khuyến khích trẻ, tuyệt đối không chê trách mà phải tôn trọng trẻ, nhẹ nhàng sửa sai đối với những trẻ thực hiện chưa đúng.

#### 4.2. Tích hợp hoạt động âm nhạc thông qua các giờ học khác

Ở trường MN, trong mọi hoạt động, giáo viên đều có thể lồng ghép hoặc tích hợp với hoạt động âm nhạc, căn cứ vào những bài đã học, những bài chưa học theo từng chủ đề, chủ điểm của bài dạy để có hướng tích hợp phù hợp nhất.

Ví dụ, trong giờ cho trẻ làm quen với văn học, khi dạy trẻ đọc bài thơ *Làm anh*, phần tích hợp cho trẻ hát bài: *Cả nhà thương nhau*, cô hát cho trẻ nghe bài: *Ba ngọn nến lung linh*. Qua đó giúp trẻ làm quen một số bài hát mới hoặc cùng có những bài hát đã học, không những giúp trẻ làm quen âm nhạc mà còn tạo cho trẻ hứng thú hơn trong giờ học. Hoặc trong giờ cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh, khi tìm hiểu về các vật nuôi trong gia đình, giáo viên có thể tích hợp hát bài *"Gà trống, mèo con và cún con"*, *"Ai cũng yêu chú mèo"*, *"Con gà trống"*... Từ đó GD cho trẻ biết ích lợi của vật nuôi đối với đời sống con người, cách chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi...

Các tiết học đều có thể tích hợp GD âm nhạc, ngoài việc ôn lại kiến thức cũ, làm quen kiến thức mới còn giúp cho giờ học nhẹ nhàng, hấp dẫn, trẻ thoải mái, hào hứng và sôi nổi trong giờ học.

#### 4.3. Tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ ở mọi lúc, mọi nơi

Việc GD âm nhạc được thực hiện phù hợp với chế độ sinh hoạt cả ngày ở trường của trẻ, nhờ đó cuộc sống của trẻ thêm vui vẻ, hồn nhiên, trẻ hào hứng, phấn khởi mỗi khi đến trường. Trước giờ học buổi sáng, khi cô đón trẻ là lúc cần tạo không khí vui vẻ, lời cuốn trẻ đến trường. Lúc này âm nhạc có vai trò rất lớn, vì vậy, phải lựa chọn một số ca khúc có chủ đề đi học, có tính chất âm nhạc vui tươi, trong sáng mở cho trẻ nghe, chẳng hạn như các bài: *"Cháu đi mẫu giáo"*, *"Trường chúng cháu là trường MN"*, *"Bài ca đi học"*... Sau giờ học buổi sáng vào giờ trẻ ăn trưa, ngủ trưa, ta có thể cho trẻ nghe những bản nhạc không lời, có tính chất nhẹ nhàng, êm dịu hay các bài hát ru để tạo nên một không khí nhẹ nhàng.

Hoạt động ngoài trời cũng cần cho trẻ được tiếp xúc

với âm nhạc, cho trẻ hát hoặc nghe những bài có nội dung phù hợp với chủ đề, chủ điểm để thông qua đó GD nhân cách, GDTM cho trẻ. Ví dụ, giờ hoạt động ngoài trời, khi cho trẻ làm quen với thiên nhiên, cây cối, hoa lá... sau khi trẻ quan sát xong, giáo viên cho trẻ hát bài *"Em yêu cây xanh"*, *"Vườn trường mùa thu"*, *"Ra vườn hoa"*... Qua đó góp phần giúp trẻ hiểu thế nào là hoạt động trồng cây và có ý thức chăm sóc, bảo vệ cây xanh, hình thành ở trẻ tình yêu thiên nhiên, môi trường sống.

Như vậy, ở trường MN, từ lúc đến trường cho đến khi bố mẹ đón, âm nhạc luôn xuất hiện bên trẻ tạo không khí vui tươi, sảng khoái. Âm nhạc thực sự là người bạn thân của trẻ.

#### 4.4. Tổ chức hoạt động âm nhạc thông qua giờ hoạt động góc

Cần cho trẻ được làm quen với âm nhạc ở mọi lúc, mọi nơi, đặc biệt là ở hoạt động góc. Trong giờ hoạt động góc, trẻ chơi rất hồn nhiên, mạnh dạn, thích hát, múa lại những bài đã học và thích phản ánh lại những việc làm của người lớn.

Ví dụ: Sau giờ âm nhạc, học bài hát *"Cô giáo miền xuôi"* là hoạt động góc, ở góc phân vai, cho trẻ chơi trò chơi: Tập làm cô giáo, cô dạy hát bài: *"Cô giáo miền xuôi"*, *"Cô và mẹ"*... Trẻ rất thích thú chơi và đóng vai cô giáo - học sinh, dạy hát và làm theo các cử chỉ của cô.

#### 4.5. Tổ chức hoạt động âm nhạc thông qua các hoạt động biểu diễn

Ở trường MN, vào các ngày lễ hội như ngày khai giảng, ngày Nhà giáo Việt Nam, Tết Trung thu, tổng kết năm học... được coi là những ngày lễ quan trọng. Trong những buổi lễ này, không thể thiếu phần hoạt động âm nhạc của cô và cháu (thường gọi là chương trình biểu diễn văn nghệ), với các hoạt động nghệ thuật phong phú, đa dạng như: Hát, múa, đóng kịch... tạo cho trẻ niềm phấn khởi, vui tươi, những cảm xúc mới mẻ, tăng cường khả năng cảm thụ âm nhạc, mở rộng nhận thức cho trẻ. Ngày lễ, hội là điều kiện để trẻ được nâng cao các kĩ năng hoạt động âm nhạc; trẻ hiểu thêm những điều mới lạ chỉ có trong ngày hội, ngày lễ, cũng cố những điều trẻ đã lĩnh hội được trong cuộc sống.

Tất cả các hình thức biểu diễn tác phẩm âm nhạc như: Đồng ca, đơn ca, hát kết hợp với múa minh họa, vận động theo nhạc hoặc hát kết hợp với trò chơi... đều tạo cho trẻ hứng thú và có giá trị GDTM, GD nhân cách hiệu quả và sâu sắc. Đặc biệt, hoạt động biểu diễn âm nhạc còn giúp trẻ mạnh dạn, tự tin trước mọi người, tạo điều kiện hình thành ở trẻ những phẩm chất đạo đức, trí tuệ và kĩ năng hoạt động nghệ thuật.

#### 5. Kết luận

Nghệ thuật âm nhạc đem đến cho trẻ những cái đẹp, sự tiến bộ, phê phán những cái xấu, tạo cho trẻ một trạng thái hồn nhiên và trong sáng. Khi nghe lời ru của bà, của mẹ, trẻ có cảm giác an toàn. Khi tham gia hoạt động âm nhạc với cô, với bạn ở lớp, trẻ tìm được niềm vui, sự hồn nhiên, nhí nhảnh theo đúng đặc điểm tâm sinh lí của mình. Vì vậy, ngoài sự hướng dẫn trẻ hoạt động âm nhạc của các giáo viên ở trường, gia đình cũng phải là một môi trường sinh hoạt âm nhạc lành mạnh, thường xuyên của trẻ.

GD âm nhạc cho trẻ MN cần phải được xã hội hoá một cách triệt để, mức độ xã hội hoá càng cao thì hiệu quả GD càng lớn. Có như vậy, việc GDTM bằng âm nhạc trong các trường MN mới đạt được hiệu quả cao, góp phần vào việc phát triển toàn diện nhân cách trẻ.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Đỗ Xuân Hà, (1998), *Giáo dục thẩm mỹ - món nợ lớn đối với thế hệ trẻ*, NXB Giáo dục.
- [2]. Phạm Thị Hòa, (2006), *Giáo dục âm nhạc*, tập II, NXB Đại học Sư phạm.
- [3]. *Nghị quyết số 29 ngày 04 tháng 11 năm 2003, Hội*

ngệ Trung ương 8 Khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

[4]. Hoàng Văn Yến (chủ biên) - Nguyễn Thị Nhung - Ngô Thị Nam - Đinh Long, (2003), *Bồi dưỡng âm nhạc cho giáo viên mầm non*, NXB Giáo dục.

**SUMMARY**

*Music education is an artistic activity, close to children, children like and it is a powerful inspiration for them to make sense the beauty of art. The formation of relationships between*

*children and music to develop ability to gain and absorb, understand beauty, known how to operate independently and creatively when exposed to various musical activities. Music education has become an indispensable activity in kindergartens. Music Education for children needs to be socialized thoroughly, contributing to the comprehensive development of the child personality.*

**Keywords:** Aesthetic education, music, pre-school education.

**SỬ DỤNG TRUYỆN TRANH ĐỂ PHÁT TRIỂN... (Tiếp theo trang 55)**

gắn việc hiểu văn bản với giải quyết các nhiệm vụ và tình huống trong đời sống cá nhân. Ví dụ, có thể yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *"Em có đồng ý với cách làm của nhân vật trong truyện không? Thử đưa ra cách giải quyết vấn đề nếu em ở trong tình huống đó"*. Nhờ phần tranh liên kết với phần chữ trong truyện, HS sẽ hiểu và trả lời được câu hỏi trên. Từ đó, các em biết cách đánh giá thông tin trong văn bản và đưa ra ý kiến cá nhân trong những tình huống tương tự.

**3.2. Phát triển năng lực đọc hiểu qua viết tiếp truyện theo tranh**

Giải pháp này được chia thành: Viết tiếp một phần truyện, viết cả truyện dựa trên tranh vẽ có sẵn. Để hướng dẫn HS thực hiện được các yêu cầu đó, GV cần xây dựng những bộ truyện tranh mới (truyện có toàn bộ phần tranh vẽ, để trống một phần lời; hoặc truyện để trống toàn bộ phần lời), sau đó đưa vào giờ học như sau: Hướng dẫn HS thực hiện bước 1. Bước 2: GV phát cho mỗi nhóm học tập một bộ truyện tranh đã chuẩn bị sẵn liên quan đến bài tập đọc, yêu cầu HS hoàn thiện phần truyện bị thiếu qua việc tìm hiểu phần tranh vẽ cho trước. Bước 3: Hướng dẫn các nhóm thực hành và trình bày sản phẩm. GV thông nhất, đánh giá xem truyện của nhóm nào hay và phù hợp.

**3.3. Phát triển năng lực đọc hiểu qua vẽ thêm tranh cho truyện**

Giải pháp này bao gồm: Vẽ thêm một phần tranh, vẽ toàn bộ phần tranh cho truyện. Quá trình thực hiện các bước dạy được tiến hành như sau: GV hướng dẫn các em thực hiện bước 1. Sau đó, phát cho mỗi nhóm học tập một bộ truyện tranh đã chuẩn bị sẵn (để trống một phần tranh vẽ; để trống toàn bộ phần tranh vẽ), chỉ dẫn cho các nhóm đọc truyện và vẽ tiếp phần tranh (HS thảo luận sau đó cử ra một bạn vẽ theo ý tưởng chung của cả nhóm; hoặc thảo luận ý tưởng sau đó mỗi bạn trong nhóm vẽ một phần). Sau khi tranh vẽ hoàn thành, các nhóm trình bày sản phẩm, nhận xét đánh giá chéo. GV nhận xét, đánh giá, chọn những tranh vẽ đẹp và hợp nội dung truyện.

Chúng ta có thể thấy, trước khi vẽ thêm tranh, HS phải đọc hiểu nội dung, ý nghĩa truyện. Thêm nữa, còn phải nắm được tính cách và hành động của nhân vật trong truyện để thể hiện lại qua tranh vẽ. Do đó, mỗi "sản phẩm" sẽ mang dấu ấn riêng của từng nhóm hoặc cá nhân, thể hiện sự "phần hội" tích cực với những gì đã đọc.

**3.4. Phát triển năng lực đọc hiểu qua sáng tạo truyện, tranh**

Để hướng dẫn HS sáng tạo một phần truyện và tranh, hay cao hơn là sáng tác một truyện tranh mới, GV cần chuẩn bị một bộ truyện mới gắn với nội dung văn bản truyện trong bài tập đọc, sau đó tiến hành các hoạt động dạy học. Cụ thể: GV hướng dẫn HS thực hiện bước 1. Bước 2: GV đưa thêm một số câu hỏi đọc hiểu. Ví dụ: *"Em có muốn câu chuyện kết thúc theo một hướng khác không? Hãy viết tiếp truyện và vẽ tranh minh họa cho phần đó"*. Hoặc *"Em đã từng trải qua tình huống như trong truyện chưa? Hãy sáng tác một truyện tranh về câu chuyện của em"*. Sau đó, GV phát cho mỗi

nhóm một bộ truyện đã chuẩn bị sẵn, chỉ dẫn cho các em viết tiếp truyện và vẽ thêm tranh. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, HS phải nắm được nội dung ý nghĩa văn bản truyện đã có nhằm tư duy cho phần văn bản mới (một kết thúc truyện mới, một truyện tranh mới), đồng thời thể hiện sự sáng tạo qua tranh vẽ minh họa. Từ đây, năng lực đọc của các em được phát triển.

Trên đây là một số giải pháp về sử dụng truyện tranh nhằm phát triển năng lực đọc trong dạy học Tiếng Việt cho HS lớp 3. Chúng tôi đã ứng dụng các giải pháp này vào dạy học tập đọc ở lớp 3 tại một số trường tiểu học Thái Bình (Trường Tiểu học Quang Trung, Lê Hồng Phong) và thu được kết quả tốt. Năng lực đọc hiểu của HS lớp 3 được nâng lên rõ rệt. Tỷ lệ HS có năng lực đọc tăng lên so với trước.

**4. Kết luận**

Tóm lại, tăng cường sử dụng truyện tranh bằng nhiều cách khác nhau (hướng dẫn HS viết tiếp truyện; vẽ thêm tranh) giúp cho HS phát triển năng lực đọc hiểu. Để làm tốt công việc này, cần xây dựng thêm những truyện tranh bổ trợ cho phân môn Tập đọc, hay thiết kế sách bài tập dành riêng cho phân môn Tập đọc trong đó dành những khoảng trống cho các em được tự do viết truyện, vẽ tranh. Ngoài ra, GV cũng phải trang bị cho mình vốn kiến thức sâu rộng về văn học, mỹ thuật và nhiều lĩnh vực khác để dạy tốt phương pháp tích hợp, giúp HS phát triển năng lực đọc, hướng tới mục tiêu phát triển năng lực trong chương trình tiếng Việt cấp Tiểu học sau 2015.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, (2012), Báo cáo tổng kết đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ *Nghiên cứu PISA và tác động của PISA đến sự phát triển chương trình giáo dục phổ thông Việt Nam*.
- [2]. *Sách giáo viên Tiếng Việt 3*, (2004), tập 1, NXB Giáo dục.
- [3]. Thomas Armstrong, (2014), *Đa trí tuệ trong lớp học*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

**SUMMARY**

*The Vietnamese curriculum for primary education after 2015 with the aim to develop pupils' competence, including competence to read various text types and forms of expression (written with letters and drawings...). The article focused on analyzing the role of comics and development of reading comprehension competence. The author stated requirements of reading comprehension, grade 3, Vietnamese subject, then discussing about this real reading status. From that, the author proposed solutions to enhance the use of comics to develop reading competence for pupils in grades 3: develop reading comprehension competence through understanding pictures to increase levels of speech understanding; continue stories by using pictures; add pictures in stories; create comics.*

**Keywords:** Comics, reading comprehension competence, Vietnamese language.